



Cô: Thủy Lê



Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20

Bài 1. Tách số và tính theo mẫu:

$$\boxed{8} + \boxed{6} = \boxed{14}$$



$$\boxed{8} + \boxed{7} = \boxed{}$$

$$\boxed{9} + \boxed{4} = \boxed{}$$

$$\boxed{7} + \boxed{5} = \boxed{}$$

$$\boxed{9} + \boxed{7} = \boxed{}$$

$$\boxed{8} + \boxed{5} = \boxed{}$$

Bài 2. Tính:

$$6 + 5 = \dots$$

$$7 + 7 = \dots$$

$$6 + 8 = \dots$$

$$8 + 5 = \dots$$

$$7 + 8 = \dots$$

$$9 + 4 = \dots$$

$$6 + 6 = \dots$$

$$7 + 4 = \dots$$

$$9 + 5 = \dots$$

$$6 + 7 = \dots$$

$$9 + 6 = \dots$$

$$9 + 9 = \dots$$

$$7 + 5 = \dots$$

$$8 + 3 = \dots$$

$$9 + 8 = \dots$$

$$9 + 2 = \dots$$

Bài 3. Số?



Số hạng	9	8	7	6	5	4	5	6	7
Số hạng	4	3	6	8	7	9	7	5	5
Tổng									

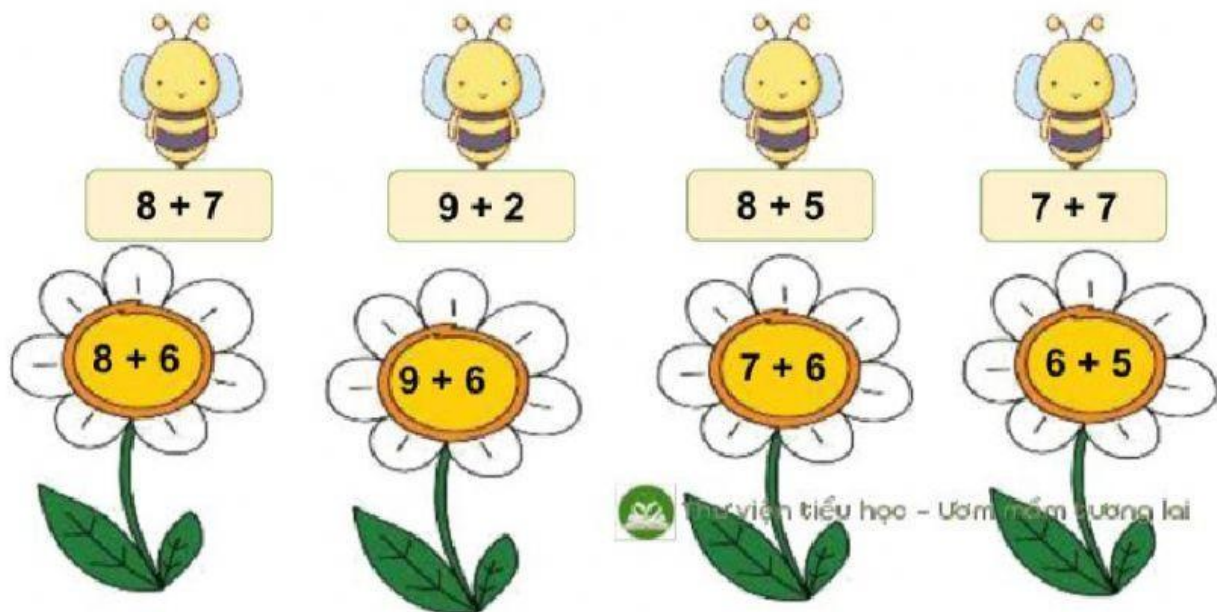
Bài 4. Tính nhẩm:

$9 + 5 + 4 = \dots \quad 7 + 4 + 8 = \dots \quad 5 + 8 + 6 = \dots \quad 6 + 6 + 6 = \dots$

$6 + 7 + 2 = \dots \quad 8 + 3 + 6 = \dots \quad 9 + 2 + 7 = \dots \quad 7 + 8 + 3 = \dots$

$10 - 8 + 9 = \dots \quad 10 - 3 + 8 = \dots \quad 10 - 5 + 7 = \dots \quad 10 - 6 + 9 = \dots$

Bài 5. Nối phép tính có cùng kết quả:



Bài 6. Số?

a) Tổ của Nam có 8 bạn nam và 7 bạn nữ. Tổ của Nam có tất cả bạn.

b) Lớp 2A trồng được 9 cây. Lớp 2B trồng nhiều hơn lớp 2A là 5 cây. Lớp 2B trồng được cây.

c) An có 8 bút màu. Bình có nhiều hơn An 4 bút màu. Bình có bút màu.

